

BÀI 18

SINH QUYỂN. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CỦA SINH VẬT

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

1. Về kiến thức

- Nắm được khái niệm và giới hạn của sinh quyển.
- Hiểu rõ ảnh hưởng của từng nhân tố của môi trường đối với sự sống và sự phân bố của sinh vật.

2. Về kĩ năng

- Rèn luyện kĩ năng tư duy cho HS (kĩ năng phân tích, so sánh mối quan hệ giữa sinh vật với môi trường).
- Quan sát, tìm hiểu thực tế địa phương để thấy được tác động của các nhân tố tới sự phát triển và phân bố sinh vật.

3. Về thái độ, hành vi

Quan tâm đến thực trạng suy giảm diện tích rừng ở Việt Nam và trên thế giới hiện nay ; tích cực trồng rừng, chăm sóc cây xanh và bảo vệ các loài động, thực vật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- Tranh, ảnh về thực vật ở một số đới tự nhiên (đài nguyên, ôn đới, nhiệt đới...)
- Băng hình, đĩa CD về thực, động vật các đới tự nhiên.

III. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Bài này có 2 nội dung : sinh quyển và các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố của sinh vật. Tuy vậy, trọng tâm của bài là phần thứ hai.

– Nội dung khó là vấn đề xác định giới hạn trên và dưới của sinh quyển.

Giới hạn phân bố của sinh vật quyết định giới hạn của sinh quyển.

Giới hạn phía trên của sinh quyển là nơi tiếp giáp với tầng ôdôn của khí quyển (22 – 25km). Sinh vật không thể xâm nhập và tồn tại trong tầng ôdôn, vì tầng này hấp thụ tia tử ngoại, làm cho sinh vật bị tiêu diệt. Giới hạn phía dưới là đáy vực thẳm của đại dương (trên 11km) ; trong lục địa giới hạn cuối cùng của vỏ phong hoá, ở độ sâu trung bình 60m, hiếm khi tới 100 – 200m. Tuy nhiên, sinh vật không phân bố đều khắp sinh quyển, mà chỉ tập trung vào một lớp dày khoảng vài chục mét, nơi chủ yếu có thực vật mọc. Như vậy sinh quyển gồm có tầng thấp của khí quyển, toàn bộ thuỷ quyển, thổ nhưỡng quyển và vỏ phong hoá.

2. Về phương pháp

– Đàm thoại.

– Thảo luận nhóm.

– Khai thác các kênh chữ và ảnh để làm rõ kiến thức trọng tâm.

IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Mở bài

Trái Đất là hành tinh duy nhất trong Hệ Mặt Trời có các sinh vật sinh sống. Vậy có phải nơi nào ở bề mặt Trái Đất cũng đều có đầy đủ các sinh vật cư trú ? Nếu không phải như vậy thì những nhân tố nào ảnh hưởng tới sự phân bố của chúng ?

2. Tổ chức dạy học

a) Gợi ý dạy mục 1 : Sinh quyển

GV có thể đưa câu hỏi để HS trả lời : sinh vật cư trú ở những nơi nào trên bề mặt Trái Đất ?

Từ ý kiến của HS, GV có thể dẫn tới khái niệm sinh quyển, đồng thời xác định phạm vi của sinh quyển.

GV tiếp tục nêu câu hỏi : sinh vật có phân bố đều trong toàn bộ chiều dày của sinh quyển hay không ? Nếu không thì chúng tập trung ở nơi nào trong phạm vi của sinh quyển ? Tại sao lại như vậy ?

b) Gợi ý dạy mục II : Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố của sinh vật

Trong những nhân tố của môi trường, khí hậu là nhân tố quyết định sự phát triển và phân bố của sinh vật. Bởi vì, những yếu tố của khí hậu trực tiếp ảnh hưởng đến các hoạt động sống của sinh vật như : quang hợp, trao đổi chất, sinh trưởng, sinh sản... của sinh vật.

Đối với nhân tố khí hậu, GV nên tập trung vào chế độ nhiệt – ẩm và ánh sáng. Sự thay đổi nhiệt độ theo vĩ tuyến, từ xích đạo về hai cực, dẫn đến hình thành các kiểu thảm thực vật khác nhau : từ kiểu thảm thực vật rừng nhiệt đới đến kiểu thảm thực vật đài nguyên. Sự thay đổi chế độ ẩm dẫn đến ngay trong một vòng đai cũng có các kiểu thảm thực vật khác nhau. Ví dụ trong vòng đai nhiệt đới có các kiểu thảm thực vật : rừng mưa nhiệt đới, rừng gió mùa, xa van và cây bụi, bán hoang mạc và hoang mạc.

Trong nhân tố sinh vật, GV nên chú trọng vào mối quan hệ giữa thực vật và động vật. Động vật quan hệ với thực vật không chỉ thực vật là nơi cư trú của động vật mà chủ yếu là mối quan hệ dinh dưỡng. Ví dụ : Thực vật là cỏ thì có động vật ăn cỏ là thỏ. Thỏ lại là môi của động vật ăn thịt như chó sói, hổ, báo. Như vậy, các loài động vật ăn thịt và ăn thực vật cùng sống với nhau trong một môi trường nhất định. Thông thường, nơi nào thực vật phong phú thì động vật cũng phong phú.

Để dạy phần này, GV có thể sử dụng phương pháp đàm thoại dựa vào kênh chữ trong SGK và kiến thức đã có của HS, hoặc sử dụng hình thức làm việc theo nhóm. GV có thể chia lớp thành các nhóm. Một vài nhóm cùng thảo luận về một nhân tố, dựa trên câu hỏi sau : Nhân tố đó có ảnh hưởng gì đến sự phân bố của sinh vật ? Tìm ví dụ cụ thể để chứng minh.

GV cũng nên hạn định thời gian thảo luận. Sau khi HS thảo luận, GV yêu cầu các nhóm trình bày ý kiến của mình, các nhóm khác bổ sung. GV kết luận, chuẩn xác kiến thức rồi ghi lên bảng.